

Thái Bình nỗ lực hội nhập kinh tế quốc tế

(Tiếp theo và hết)

Hội nhập kinh tế quốc tế vừa là đòi hỏi của thực tiễn vừa là xu hướng tất yếu của thời kỳ toàn cầu hóa. Chính vì vậy, bên cạnh việc tạo môi trường thuận lợi để người dân, doanh nghiệp hội nhập, tỉnh Thái Bình còn thực hiện nhiều cơ chế, chính sách thúc đẩy tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế nhanh và hiệu quả.

KỶ 2: HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH



Công ty TNHH Liên Hạnh (cụm công nghiệp thị trấn Vũ Thu) đầu tư đổi mới công nghệ, máy móc tự động hóa phục vụ sản xuất bất kỳ xu hướng hội nhập kinh tế quốc tế.

Mỹ là một trong những thị trường khó tính nhất thế giới bởi nhiều quy định rất khắt khe về tiêu chuẩn hàng hóa nhập khẩu và hàng rào thương mại. Chính vì vậy, mặc dù đây là thị trường đầy tiềm năng nhưng nhiều doanh nghiệp (DN) vẫn chưa thể tiếp cận, khai thác được. Là 1 trong 15 DN trên địa bàn tỉnh có

hàng hóa xuất khẩu vào thị trường Mỹ, Công ty TNHH Dệt may Trường Sơn Thịnh (cụm công nghiệp Mê Linh, huyện Đông Hưng) thực sự là DN rất năng động. Mặc dù gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nhưng hoạt động sản xuất, xuất khẩu của Công ty vẫn duy trì ổn định. Riêng trong quý I năm nay, kim ngạch xuất khẩu của Công ty đạt

630.000 USD, tăng hơn 10% so với cùng kỳ năm 2020. Ông Vũ Duy Hàn, Tổng giám đốc Công ty cho biết: Để thâm nhập vào thị trường Mỹ, DN phải có thương hiệu, năng lực cạnh tranh của DN cũng như sức cạnh tranh của sản phẩm phải đủ mạnh. Bên cạnh đó, việc nghiên cứu thị hiếu, thói quen tiêu dùng, hàng rào kỹ thuật trong thương

mại của Mỹ cũng rất quan trọng. Những điều đó thời gian qua chúng tôi được các sở, ngành của tỉnh hỗ trợ rất nhiều nên phát huy được những lợi thế của DN.

Không riêng Công ty TNHH Dệt may Trường Sơn Thịnh, các DN trên địa bàn tỉnh đều được các sở, ngành hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh cấp DN và sản phẩm. Ông Trần Huy Quân, Giám đốc Sở Công Thương - cơ quan thường trực Ban Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh cho biết: Chỉ tính riêng năm 2020, các sở, ngành chức năng của tỉnh đã tổ chức hàng chục hội nghị, hội thảo, tập huấn nghiệp vụ hỗ trợ DN về nâng cao năng lực quản lý, tiếp cận thị trường nước ngoài, phổ biến quy tắc xuất xứ, tuyên truyền, phổ biến các hình thức thương mại tự do thế hệ mới và tập huấn khai báo thông tin hồ sơ để nghị cấp C/O cho các DN xuất khẩu; xây dựng và áp dụng ISO, chuyển đổi số trong DN... Ngoài ra, các sở, ngành chức năng cũng hỗ trợ, tài trợ cho các DN trong hoạt động nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ; thực hiện đề án nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa của DN Thái Bình giai đoạn 2014 - 2020.

Phát triển đồng bộ các yếu tố của nền kinh tế thị trường

Để giúp các DN phát triển sản xuất, kinh doanh hiệu quả và tham gia hội nhập kinh tế quốc tế, tỉnh phát triển đồng bộ các yếu tố của nền kinh tế thị trường: thị trường hàng hóa tiêu dùng, thị trường dịch vụ, thị trường tài chính - vốn, thị trường bất động sản, thị trường lao động, thị trường logistics và các thị trường dịch vụ khác.

Đến nay, trên địa bàn tỉnh có 26 ngân hàng, 8 chi nhánh cấp huyện, 93 phòng giao dịch, 45 quỹ tín dụng nhân dân, 285 điểm giao dịch của Ngân hàng Chính sách xã hội và 1 sân chứng khoán đáp ứng nhu cầu tài chính, vốn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu của người dân, DN. Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh chỉ đạo các ngân hàng thương mại hỗ trợ các DN tiếp cận vốn, hỗ trợ cho vay khắc phục khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19. Hết năm 2020, tổng dư nợ cho vay nền kinh tế của các tổ chức tín dụng trên địa bàn đạt 64.445 tỷ đồng.

Bào tạo, phát triển nguồn nhân lực, đẩy mạnh thu hút đầu tư

5 năm qua, chương trình việc làm của tỉnh được triển khai hiệu quả đã góp phần phát triển nguồn nhân lực chất lượng phục vụ tiến trình hội nhập. Riêng năm 2020, toàn tỉnh tuyển sinh dạy nghề cho 35.100 người; tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 56,5%. UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, đơn vị, địa phương, DN thực hiện tốt quy định của pháp luật về lao động, các giải pháp phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã

hội, bảo hiểm thất nghiệp. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã thành lập và duy trì sàn giao dịch việc làm. Ông Lê Văn Côn, Giám đốc Trung tâm Dịch vụ việc làm Thái Bình cho biết: Sàn giao dịch việc làm của Trung tâm đã kết nối tốt nhu cầu tuyển dụng của các DN với nhu cầu việc làm của người lao động. Trên cơ sở nhu cầu của các DN, chúng tôi tham mưu Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu tuyển dụng, tránh dư thừa. Năm 2020, toàn tỉnh tạo việc làm mới cho 32.600 lao động.

Bên cạnh việc công khai quy hoạch, danh mục các dự án ưu tiên thu hút đầu tư, UBND tỉnh đã ban hành một số cơ chế, chính sách ưu đãi thu hút đầu tư cho các DN có dự án trong Khu kinh tế Thái Bình, các khu, cụm công nghiệp. Đây thực sự là cú hích tạo làn sóng đầu tư vào tỉnh, trong đó có những tập đoàn kinh

tế lớn đã và đang nghiên cứu đầu tư vào Thái Bình. Ông Phạm Tùng Lâm, Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế và các khu công nghiệp tỉnh cho biết: Các DN lớn vào hoạt động trong các khu, cụm công nghiệp đồng nghĩa mang đến Thái Bình những mô hình quản trị mới, tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất, kinh doanh và cơ hội hợp tác đầu tư cho các DN trong tỉnh, tạo ra chuỗi sản xuất, chuỗi giá trị đủ sức cạnh tranh trên thị trường nội địa và quốc tế.

Năm 2020 và 4 tháng đầu năm 2021, toàn tỉnh thu hút được 48 dự án đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp với tổng vốn đăng ký mới và tăng thêm gần 7.000 tỷ đồng; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư triển khai xúc tiến đầu tư, thu hút nhiều dự án lớn đầu tư vào lĩnh vực nuôi trồng, chế biến nông sản thực phẩm đã thúc đẩy sản

xuất, kinh doanh trên địa bàn.

Hưởng trái ngọt hội nhập

Công tác hội nhập kinh tế quốc tế được thực hiện hiệu quả góp phần duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh năm sau cao hơn năm trước. Ngay cả trong bối cảnh kinh tế toàn cầu bị ảnh hưởng của dịch Covid-19, năm 2020, tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) của tỉnh vẫn tăng 3,23%; tổng giá trị sản xuất tăng 1,8% so với năm 2019. 4 tháng đầu năm 2021, chỉ số sản xuất công nghiệp của tỉnh ước tăng 12,38%; giá trị sản xuất công nghiệp ước đạt 23.511 tỷ đồng, tăng 9,6%; kim ngạch xuất khẩu ước đạt trên 509 triệu USD, tăng 16,6% so với cùng kỳ năm 2020. Những kết quả đó cho thấy nền kinh tế của tỉnh đang phát triển trên nền tảng bền vững để có bước đi dài và hội nhập kinh tế quốc tế thành công trong thời gian tới.

KHẮC DUÂN



Sản xuất tại Công ty Cổ phần Dịch vụ dầu khí Thái Bình.

HỒNG TIẾN

Đồng bào có đạo thi đua phát triển kinh tế



Lãnh đạo Ban Dân vận Tỉnh ủy, huyện Kiến Xương và Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh thăm mô hình may công nghiệp của anh Đỗ Quang Sáng.

Ảnh chụp trước ngày 28/4/2021

Thời gian qua, xã Hồng Tiến (Kiến Xương) làm tốt công tác vận động đồng bào Công giáo thi đua phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập và đời sống, vươn lên làm giàu chính đáng. Ông Đỗ Ngọc Luyến, Chủ tịch Ủy ban MTTQ xã cho biết: Hồng Tiến có trên 630 người theo đạo Công giáo và đạo Tin lành, chiếm khoảng 10% dân số của xã. Những năm qua, bà con giáo dân luôn đoàn kết, tích cực hưởng ứng các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước do MTTQ và các tổ chức thành viên phát động, nhất là cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh". Với phương châm sống "Tốt đời đẹp đạo", "Kinh Chúa yêu nước", đoàn kết lương - giáo, xây dựng đời sống

văn hóa ở khu dân cư, bà con giáo dân đã phát huy tinh thần lao động cần cù, sáng tạo, khai thác tiềm năng, thế mạnh sẵn có của địa phương, tích cực chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, phát triển nhiều ngành nghề mới, làm thay đổi diện mạo nông thôn vùng giáo đồng thời nâng thu nhập bình quân đầu người của bà con giáo dân năm 2020 đạt 50 triệu đồng; toàn xã chỉ còn 7 hộ nghèo.

Có được kết quả đó, một trong những nguyên nhân là do địa phương đã làm tốt công tác dân vận. Đội ngũ cán bộ tích cực bám nắm cơ sở, làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân phát triển kinh tế. Mục sư Lê Hải Dương, nguyên quán nhiệm Hội thánh Tin lành Khả Cảnh, xã Hồng Tiến

cho biết: Tôi được giao nhiệm vụ về quản nhiệm ở xã Hồng Tiến từ năm 2013, lúc đó cuộc sống của tín hữu còn nhiều khó khăn, nhiều người không có việc làm ở địa phương phải đi làm ăn xa. Do đó, tôi đã kết nối với một số địa phương khác để định hướng bà con thay đổi tư duy, mạnh dạn phát triển kinh tế, trong đó tập trung vào 2 lĩnh vực là phát triển nông nghiệp theo mô hình trang trại và nghề may công nghiệp. Thời gian đầu hết sức khó khăn do bà con chưa được tiếp cận với các mô hình sản xuất mới, đòi hỏi nguồn vốn lớn và kiến thức trong sản xuất. Tuy nhiên, sau khi đi tham quan thực tế, học hỏi kinh nghiệm từ các mô hình khác, nhận thức của bà con đã thay đổi rõ rệt. Kết quả đến nay có 8 gia đình làm mô hình trang trại hiệu quả,

trong đó nhiều gia đình đã đầu tư chăn nuôi bò, nuôi cá quy mô lớn cho thu nhập hàng trăm triệu đồng mỗi năm. Nhiều gia đình đã mạnh dạn tích tụ ruộng đất tổ chức cấy lúa với diện tích từ 3 - 4ha.

Trong lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, nhiều gia đình trong xã đã mạnh dạn đầu tư sản xuất và du nhập nghề về địa phương, tạo việc làm, tăng thu nhập cho nhiều lao động. Điển hình như gia đình anh Đỗ Quang Sáng đã mạnh dạn đầu tư trên 600 triệu đồng vào dây chuyền may mặc, tạo việc làm thường xuyên cho hơn 30 lao động với thu nhập bình quân trên 4 triệu đồng/người/tháng. Anh Sáng cho biết: Tôi thành lập cơ sở sản xuất từ năm 2013, chuyên gia công mặt hàng jacket cho Hàn Quốc. Xác định đây là thị trường đầy tiềm năng nên cơ sở đã đầu tư hệ thống dây chuyền thiết bị hiện đại đáp ứng nhu cầu của khách hàng đồng thời không ngừng nâng cao tay nghề cho người lao động. Với phương châm đó, bình quân mỗi tháng cơ sở sản xuất trên 5.000 sản phẩm, sau khi trừ chi phí cho thu nhập gần 30 triệu đồng.

Để có được những kết quả trên, Hội thánh Tin lành Khả Cảnh còn liên kết giúp đỡ về tài chính cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh, huy động để cho vay vốn gần 200 triệu đồng/năm. Đặc biệt, các gia đình còn có hình thức góp vốn không lấy lãi, sản xuất và liên kết với nhau trong các mô hình VAC. Với cách làm đó, đến nay, đời sống của bà con theo đạo Tin lành luôn ổn định, không còn hộ nghèo.

Thời gian tới, xã Hồng Tiến tiếp tục thực hiện tốt công tác dân vận trong đồng bào có đạo, xây dựng mối quan hệ đoàn kết lương - giáo bền chặt, xây dựng khối đại đoàn kết dân, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra.

THU THÚY

Năm 2015, chị Thúy đầu tư xây dựng hệ thống chuồng trại nuôi lợn với khoảng 200 con. Những lứa đầu có lãi nên chị phần khởi đầu tư mở rộng chăn nuôi. Song vài năm gần đây thu nhập từ nuôi lợn bấp bênh, thậm chí lỗ nặng vì dịch bệnh, vì mất giá; đặc biệt, năm 2019, dịch tả lợn châu Phi bùng phát đã làm gia đình chị điêu đứng, rơi vào cảnh nợ nần.

Ngay sau khi nhận được tiền hỗ trợ của nhà nước cho những hộ có lợn chết, chị mạnh dạn vay mượn thêm cải tạo chuồng trại đầu tư nuôi lợn, song do không phù hợp với môi trường, việc nuôi lợn thất bại. Chị lại mảy mò, học hỏi các mô hình đã thành công rồi chuyển tiếp sang nuôi ngan, kết quả cũng không như mong đợi bởi ngan bị bệnh chết nhiều, tiền đầu tư không thu lại được.

Liên tiếp thất bại trong chăn nuôi, chị Thúy không khỏi buồn rầu, chán nản. Nhìn hệ thống chuồng trại đã đầu tư xây dựng kiên cố giờ bỏ không lãng phí, chị lại tiếp tục nghiên cứu các loại con để nuôi, có thị trường tiêu thụ lớn, ổn định. Qua tìm hiểu trên mạng internet và tham quan một số mô hình, nhận thấy giống thỏ New Zealand dễ nuôi, chăm sóc đơn giản, xoay vòng vốn nhanh, chị bàn với chồng tận dụng chuồng trại sẵn có mua con giống về nuôi. Chị Thúy cho biết: Hai vợ chồng đi tìm hiểu trang trại của Nhật, thấy họ nuôi được nên mua giống về nuôi thử nghiệm. Lúc đầu chỉ dám nuôi 30 con, sau thấy hiệu quả mới nhân dần ra. Giống thỏ New Zealand rất to, nuôi nhanh lớn, đẻ nhiều, ít bị bệnh. Hiện chuồng trại của gia đình chị được chia thành nhiều khu trên diện tích 500m², nuôi 2.000 con thỏ, trong đó có 200 con thỏ sinh sản. Trung bình một con thỏ đẻ từ 7 - 8 lứa/năm, mỗi lứa từ 6 - 7 con,

Thu lãi nửa tỷ mỗi năm từ nuôi thỏ

Sau nhiều lần thất bại với chăn nuôi lợn, lợn, ngan, chuyển sang nuôi thỏ New Zealand, chị Đỗ Thị Thúy, thôn Xuân Thọ, xã Đông Cường (Đông Hưng) thu lãi 500 triệu đồng/năm.

thậm chí 10 - 12 con. Trung bình mỗi tháng chị Thúy xuất bán được 2 lứa, mỗi lứa từ 2 - 3 tạ thỏ thịt.

Để tạo điều kiện cho thỏ sinh trưởng và phát triển, chị Thúy đầu tư giàn lạnh 2 đầu, 2 quạt hút gió, khử mùi chuồng trại. Mùa đông thì cho đèn sưởi ấm để tăng cường sức đề kháng cho thỏ, mỗi khu chuồng được chị quy hoạch hiện đại, sạch sẽ, thoáng mát. Chị Thúy cho biết: So với nuôi gà, lợn thì nuôi thỏ nhàn hơn nhưng phải chăm sóc cẩn thận vì thỏ dễ nhiễm bệnh rất dễ chết. Để tiện chăm sóc, tôi sắp xếp thành các khu nuôi thỏ sinh sản, khu nuôi thỏ con và khu nuôi thỏ thịt riêng biệt.

Đặc biệt, thỏ con có chế độ ăn riêng, chuồng phải rửa 2 - 3 lần/ngày. Tất cả các khu chuồng thỏ đều phải duy trì nhiệt độ 28°C. Để thỏ nhanh lớn, ít bệnh, tôi cho ăn điều độ, tăng cường vitamin.

Từ đầu năm 2020 đến nay, do ảnh hưởng của dịch Covid-19, giá bán thỏ thịt có giảm song đầu ra luôn ổn định. Chị Thúy nuôi nhiều nhưng không phải lo đầu ra, thường thì thương lái tới tận nhà mua với giá trung bình từ 70.000 - 80.000 đồng/kg. Năm 2020, gia đình chị thu lãi từ nuôi thỏ 500 triệu đồng. Chị Phạm Thị Huế, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Đông Cường cho biết: Chị Thúy là người rất

năng động, bại không nản; đặc biệt, chị luôn tìm tòi, đưa vật nuôi có giá trị kinh tế cao vào phát triển chăn nuôi. Đây là mô hình phát triển kinh tế hộ gia đình quy mô lớn, hiệu quả cao, tiêu biểu của xã. Từ mô hình của chị Thúy, một số chị em trong xã đã học hỏi và làm theo để mang lại hiệu quả kinh tế cao. Chúng tôi đang tiếp tục vận động hội viên, phụ nữ nhân rộng mô hình này để phát triển kinh tế gia đình. Chị Thúy là điển hình cho những người dám nghĩ, dám làm. Mô hình nuôi thỏ của chị Thúy thành công mở ra hướng phát triển kinh tế mới cho chị em phụ nữ vươn lên làm giàu chính đáng.

TRUNG HIẾU



Để dễ chăm sóc, chị Thúy phân khu chuồng nuôi thỏ con riêng.

Ảnh chụp trước ngày 28/4/2021